

**BẢNG TỔNG KẾT ĐIỂM MÔN QUẢN TRỊ KINH DOANH DƯỢC
LỚP CD DƯỢC 4B**

GVPT: ThS. Lưu Thị Minh Thu

SĐVHT: 3

STT	Họ và tên		Điểm kiểm tra			TBKT	Điểm thi		Điểm tổng kết		Ghi chú
			HS2				L1	L2	L1	L2	
			1	2	3						
1	Liêu Triệu Thiên	Ân	7	6	6	6.3	7		7		
2	Võ Trúc	Anh	6	7	4	5.7	4		5		
3	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	8	8	8	8.0	9		9		
4	Nguyễn Thúy	Cầm	9	7	0	5.3	8		7		
5	Huỳnh Bích	Châm	7	6	6	6.3	5		6		
6	Trần Hồng	Diệu	6	7	8	7.0	6		7		
7	Bùi Văn	Dương	7	7	8	7.3	6		7		
8	Võ Thu	Đang	6	7	5	6.0	7		7		
9	Phan Chí	Hải	5	4	6	5.0	7		6		
10	Vũ Thị Thúy	Hằng	6	6	6	6.0	7		7		
11	Nguyễn Ngọc	Hân	7	6	7	6.7	7		7		
12	Dương Trung	Hậu	4	6	6	5.3	5		5		
13	Nguyễn Bạch	Huệ	5	6	4	5.0	6		6		
14	Lê Mỹ	Kha	5	5	6	5.3	6		6		
15	Huỳnh Công	Khang	6	6	0	4.0	5		5		
16	Lưu Thảo	Lan	6	4	6	5.3	6		6		
17	Lâm Kiều	Liên	7	7	8	7.3	5		6		
18	Huỳnh Dương	Linh	9	9	6	8.0	8		8		
19	Phạm Mỹ	Linh	7	8	6	7.0	5		6		
20	Hứa Cầm	Linh	7	8	5	6.7	5		6		
21	Trần Thị Trúc	Mai	7	8	7	7.3	6		7		
22	Ngô Ngọc	Minh	8	6	7	7.0	5		6		
23	Đồng Thùy	My	6	6	6	6.0	7		7		
24	Nguyễn Phương	Nam	7	5	4	5.3	6		6		
25	Lục Thị Phụng	Ngân	7	6	7	6.7	7		7		
26	Võ Lâm Trọng	Nghĩa	6	8	7	7.0	7		7		
27	Nguyễn Trí	Nguyễn	6	7	7	6.7	6		6		
28	Tiêu Thị Ngọc	Nhi	5	7	6	6.0	6		6		
29	Giang Thị Ngọc	Như	5	7	5	5.7	6		6		
30	Võ Cầm	Nhung	8	8	7	7.7	7		7		
31	Quách Hồng	Phấn	8	9	8	8.3	9		9		
32	Phan Hoài	Phương	6	6	5	5.7	6		6		
33	Phan Lý Diễm	Sương	6	6	7	6.3	5		6		
34	Đặng Hồng	Thắm	6	8	6	6.7	8		7		
35	Quách Chí	Thành	6	7	7	6.7	6		6		
36	Nguyễn Trúc	Thơ	8	6	7	7.0	6		7		
37	Phạm Văn	Thoại	9	6	6	7.0	6		7		
38	Bùi Cầm	Thu	7	7	6	6.7	6		6		
39	Nguyễn Tuyết	Thu	7	8	7	7.3	7		7		
40	Nguyễn Anh	Thư	6	8	6	6.7	6		6		
41	Lâm Thị Cầm	Tiên	9	9	7	8.3	6		7		
42	Nguyễn Thị Cầm	Tuyên	9	8	6	7.7	8		8		

STT	Họ và tên		Điểm kiểm tra			TBKT	Điểm thi		Điểm tổng kết		Ghi chú
			HS2				L1	L2	L1	L2	
			1	2	3						
43	Nguyễn Ngọc	Trâm	7	7	6	6.7	5		6		
44	Lâm Bảo	Trân	8	8	8	8.0	5		7		
45	Lê Thị Thanh	Trinh	8	7	6	7.0	6		7		
46	Nguyễn Cẩm	Tú	8	8	8	8.0	5		7		
47	Trần Thanh	Tường	6	6	7	6.3	4		5		
48	Hồ Thị Bé	Trang	5	8	5	6.0	5		6		
49	Quách Ngọc	Vi	6	8	6	6.7	7		7		
50	Ngô Ngọc	Ý	8	9	6	7.7	6		7		

Ghi chú: Danh sách này có 50 học sinh, đạt yêu cầu: 50 , không đạt yêu cầu:0, không đủ đk thi: 0
Xếp loại: XS: 2 Giỏi: 2 Khá: 22 TB Khá: 20 TB: 4 Yếu - kém: 0

Bạc Liêu, ngày 19 tháng 5 năm 2017

PHÒNG ĐÀO TẠO - NCKH

LẬP BẢNG

Lý Chí Dũng

Huỳnh Điền Côn